

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ NHẬT NGUYỄN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ NHẬT NGUYỄN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NHAT NGUYEN URBAN WORKS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NHAT NGUYEN URBAN WORKS

2. Mã số doanh nghiệp: 0108154340

3. Ngày thành lập: 01/02/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

16 hẻm 64/33/1 Nguyễn Lương Bằng, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Cho thuê xe có động cơ	7710
2.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
3.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
4.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: trang trí nội thất	7410
5.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
6.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
7.	Phá dỡ	4311
8.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
9.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
10.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
11.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
12.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
13.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
14.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
15.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621

16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Gửi hàng; Giao nhận hàng hóa; Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay - Dịch vụ logistics: là hoạt động nhận hàng, vận chuyển, lưu kho, lưu bãi, làm thủ tục hải quan, các thủ tục giấy tờ khác, tư vấn khách hàng, đóng gói bao bì, ghi ký mã hiệu, giao hàng hoặc các dịch vụ khác có liên quan đến hàng hoá theo thoả thuận với khách hàng để hưởng thù lao	5229
17.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4511
18.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
19.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
20.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
21.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
23.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
24.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
25.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
26.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4530
27.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch. Kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô theo hợp đồng Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt	4932
28.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
29.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

30.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Khảo sát địa hình Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình Thiết kế quy hoạch xây dựng Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; Thiết kế phòng cháy - chữa cháy Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ Kiểm định xây dựng Định giá xây dựng: a) Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; b) Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; c) Đo bóc khối lượng; d) Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; đ) Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; e) Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; g) Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng Tư vấn đấu thầu;	7110
31.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4513
32.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
33.	Chuẩn bị mặt bằng	4312

34.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí. Lắp đặt thiết bị phòng cháy và chữa cháy	4329
35.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
36.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
37.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
38.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
39.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
40.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất công nghiệp Kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Hoạt động xông hơi khử trùng	4669
41.	Thu gom rác thải độc hại	3812
42.	Tái chế phế liệu	3830

43.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác chi tiết: - Khử độc các vùng đất và nước ngầm tại nơi bị ô nhiễm, ở vị trí hiện tại hoặc vị trí cũ, thông qua sử dụng các phương pháp cơ học, hoá học hoặc sinh học; - Khử độc các nhà máy công nghiệp hoặc các khu công nghiệp, gồm cả nhà máy và khu hạt nhân; - Khử độc và làm sạch nước bề mặt tại các nơi bị ô nhiễm do tai nạn, ví dụ như thông qua việc thu gom chất gây ô nhiễm hoặc thông qua sử dụng các chất hoá học; - Làm sạch dầu loang và các chất gây ô nhiễm khác trên đất, trong nước bề mặt, ở đại dương và biển, gồm cả vùng bờ biển; - Huỷ bỏ amiăng, sơn chì và các vật liệu độc khác; - Hoạt động kiểm soát ô nhiễm chuyên dụng khác.	3900
44.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
45.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
46.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường Tư vấn về môi trường, Tư vấn về công nghệ khác; Dịch vụ khoa học công nghệ : Tư vấn quan trắc, Dịch vụ chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực môi trường Hoạt động quan trắc môi trường Kiểm tra và đo lường các chỉ số môi trường: ô nhiễm không khí và nước	7490
47.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
48.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
49.	Xây dựng công trình công ích	4220
50.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
51.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
52.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821

53.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
54.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	2930
55.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
56.	Bốc xếp hàng hóa	5224
57.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
58.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
59.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
60.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
61.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
62.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: Dịch vụ hỗ trợ thư ký; - Bản ghi tài liệu và dịch vụ thư ký khác; - Cung cấp dịch vụ thuê hộp thư thoại và dịch vụ chuyển phát thư khác (trừ quảng cáo thư trực tiếp); - Dịch vụ gửi thư.	8219
63.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật Chi tiết : Nghiên cứu, ứng dụng thực nghiệm trong lĩnh vực môi trường, công nghệ xử lý, tái chế chất thải, Nghiên cứu, ứng dụng thực nghiệm trong lĩnh vực nông nghiệp	7210

6. Vốn điều lệ: 4.500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	DƯƠNG HỒNG NHUNG	Số 16 Hẻm 64/33/1 Nguyễn Lương Bằng, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	36.000	360.000.000	8,000	011669164	
			Tổng số	36.000	360.000.000	8,000		
2	DƯƠNG THÁI HÙNG	13 Tổ 4, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	9.000	90.000.000	2,000	0330520000 11	
			Tổng số	9.000	90.000.000	2,000		
3	NGUYỄN VĂN TOÀN	Số 16 Hẻm 64/33/1 Nguyễn Lương Bằng, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	405.000	4.050.000.000	90,000	B5903976	
			Tổng số	405.000	4.050.000.000	90,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: DƯƠNG HỒNG NHUNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 17/09/1974

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 011669164

Ngày cấp: 09/08/2011

Nơi cấp: CÔNG AN TP HÀ NỘI

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 16 Hẻm 64/33/1 Nguyễn Lương Bằng , Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 16 Hẻm 64/33/1 Nguyễn Lương Bằng , Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN TOÀN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 05/08/1969

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Hộ chiếu Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: B5903976

Ngày cấp: 24/10/2011

Nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 16 Hẻm 64/33/1 Nguyễn Lương Bằng , Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 16 Hẻm 64/33/1 Nguyễn Lương Bằng , Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội